TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 148/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 232/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Quý H, sinh ngày 15/3/1996; CCCD: 046096000568;

Địa chỉ: Số B đường P, phường A, thành phố H.

- *Bị đơn:* Chị Giã Thị Khánh L, sinh ngày 26/7/1994; CCCD: 044194014803;

Địa chỉ: Số B đường T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quý H và chị Giã Thị Khánh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Anh Nguyễn Quý H và chị Giã Thị Khánh L cùng khai vợ chồng có 01 con chung, cháu Nguyễn Bảo U, sinh ngày 29/4/2022. Ly hôn anh H và chị L thỏa thuận giao con là cháu Bảo U cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; anh H tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 6/2026 cho đến khi cháu Bảo U đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, cấp dưỡng đối với con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Anh Nguyễn Quý H và chị Giã Thị Khánh L đều khai vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Quý H và chị Giã Thị Khánh L mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Quý H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Hai bên thống nhất thoả thuận: Anh H1 chịu toàn bộ án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/26E/0002018 ngày 05/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Anh H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- UBND phường An Cựu, TP Huế;
- Công an phường An Cựu;
- Lưu vp;

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Trang